

Số 162 /KH-UBND

Ia Pa, ngày 30 tháng 12 năm 2022

**KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính năm 2023 của huyện Ia Pa**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 602/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Gia Lai về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 của tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Kế hoạch số 3033/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND tỉnh Gia Lai về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 498/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của Uỷ ban nhân dân huyện về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 của huyện Ia Pa;

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 trên địa bàn huyện Ia Pa như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành việc triển khai thực hiện công tác CCHC từ huyện đến cơ sở.

2. Tiếp tục triển khai có hiệu quả nhiệm vụ CCHC góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện.

3. Nâng cao chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đối với sự phục vụ người dân, tổ chức tốt hơn, góp phần cải thiện Chỉ số CCHC trên địa bàn huyện.

4. Tiếp tục nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL); công tác kiểm tra, rà soát và xử lý kết quả kiểm tra, rà soát văn bản QPPL đảm bảo kịp thời, phù hợp với quy định pháp luật và tình hình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

5. Triển khai đầy đủ, đồng bộ các quy định về theo dõi thi hành pháp luật theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và các văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

6. Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, thành phần hồ sơ và tối ưu hóa quy trình giải quyết TTHC trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin; đổi mới và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải

quyết TTHC. Đẩy mạnh thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và thanh toán trực tuyến để người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi trên các phương tiện khác nhau.

7. Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức, đề xuất cấp có thẩm quyền khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lắp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức trong hệ thống hành chính nhà nước. Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập gắn với việc tinh giản biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

8. Thực hiện cơ chế cạnh tranh lành mạnh, dân chủ, công khai, minh bạch trong bổ nhiệm, đề bạt cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý và tuyển dụng công chức, viên chức để thu hút người thực sự có đức, có tài vào làm việc trong các cơ quan hành chính nhà nước.

9. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính đối với các cơ quan hành chính trên địa bàn huyện theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

10. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử, góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước huyện, xã; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

a) Nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật

- Thực hiện đúng và đầy đủ trình tự, thủ tục trong công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL.

- Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL; tăng cường tham vấn ý kiến chuyên môn của các hiệp hội, chuyên gia, nhà khoa học và tham vấn ý kiến rộng rãi của người dân, tổ chức và xã hội trong quá trình xây dựng và ban hành văn bản QPPL, bảo đảm tính minh bạch, tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

- Tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản QPPL, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

- Thực hiện kịp thời, đúng tiến độ xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản QPPL.

b) Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật

- Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật.

- Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

- Tăng cường năng lực phản ứng chính sách, kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật, đặc biệt gắn kết với quá trình xây dựng, hoàn thiện pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch các TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả huyện, UBND các xã; thường xuyên rà soát, cập nhật, công khai kịp thời các quy định TTHC mới, thủ tục được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết trên địa bàn huyện; đồng thời, đăng tải trên Cổng/Trang thông tin điện tử huyện, xã.

b) Kiểm soát chặt chẽ chất lượng hồ sơ trình công bố TTHC hoặc công bố danh mục TTHC, quy trình nội bộ giải quyết TTHC; thường xuyên rà soát, cập nhật, công khai kịp thời các quy định TTHC mới, thủ tục được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết trên địa bàn huyện; đồng thời, đăng tải trên Cổng/Trang thông tin điện tử huyện, xã.

c) Xây dựng Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trọng tâm năm 2023 và tổ chức thực hiện việc rà soát, đánh giá TTHC; kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp, sáng kiến đơn giản hóa TTHC; tổ chức kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC trên địa bàn huyện.

d) Tham gia ý kiến đối với TTHC quy định trong dự thảo văn bản QPPL thuộc thẩm quyền ban hành của UBND huyện.

đ) Tổ chức thực hiện việc tiếp nhận và xử lý hiệu quả nội dung tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và kết quả giải quyết TTHC tại huyện, xã.

e) Kiểm soát việc tiếp nhận hồ sơ của Bộ phận Một cửa các cấp; việc giải quyết TTHC của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã. Đồng thời, đẩy mạnh việc thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ; không để xảy ra tình trạng yêu cầu nộp bổ sung hồ sơ giấy đối với hồ sơ trực tuyến đã được gửi và ký số.

g) Thực hiện các nhiệm vụ cải cách TTHC theo lộ trình quy định tại Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 29/4/2021 và Quyết định số 602/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của UBND tỉnh.

h) Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 18/02/2022 của UBND huyện về triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg

ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng về dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Ia Pa.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện theo hướng dẫn của cấp trên; đồng thời, ban hành chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.

b) Tiếp tục triển khai các chương trình, kế hoạch của tỉnh để thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW trên địa bàn huyện.

c) Thực hiện đúng các quy định về phân cấp quản lý do UBND tỉnh ban hành thuộc chức năng quản lý của UBND huyện.

d) Tiếp tục quản lý, sử dụng biên chế, đảm bảo số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao; tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo đúng đối tượng, bảo đảm tỷ lệ và tiến độ theo kế hoạch gắn với việc kiện toàn tổ chức bộ máy theo quy định tại Nghị quyết số 39-NQ/TW; Nghị định số 108/2014/NĐ-CP; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP; Nghị định số 143/2020/NĐ-CP.

4. Cải cách công vụ

a) Tiếp tục triển khai, rà soát, hoàn thiện các nội dung về vị trí việc làm trong các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 106/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản hướng dẫn của Tỉnh.

b) Tiếp tục triển khai có hiệu quả các văn bản pháp luật về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức,... bảo đảm đồng bộ với các quy định của Đảng về công tác cán bộ nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển của huyện.

c) Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm. Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức học tập, không ngừng nâng cao trình độ và năng lực thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao.

d) Nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu cải cách nền hành chính theo hướng phục vụ. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, UBND các xã quán triệt thực hiện nghiêm đạo đức công vụ, nghiêm cấm mọi hành vi sách nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho người dân và tổ chức; tăng cường kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, thời giờ làm việc, văn hóa công sở đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành công vụ; kiểm tra, thanh tra công vụ, trách nhiệm người đứng đầu, nhằm phát hiện, chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót và kiến nghị xử lý nghiêm minh, kịp thời các trường hợp sai phạm trong thực thi công vụ.

đ) Đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ, lượng hóa các tiêu chí đánh giá.

5. Cải cách tài chính công

a) Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP.

b) Báo cáo kết quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính của cơ quan Nhà nước; kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập năm 2022 theo quy định.

c) Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính. Tất cả các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện đều phải xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, thường xuyên rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với chi tiêu theo đúng quy định của Nhà nước; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí.

d) Tiếp tục triển khai thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định thành lập trên địa bàn huyện theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.

6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử

a) Hoàn thiện môi trường pháp lý

- Triển khai thực hiện Chính phủ số và Chính quyền số các cấp theo quy định của cấp trên.

- Triển khai các quy định về định danh và xác thực điện tử, hoàn thiện hành lang pháp lý để phổ cập danh tính số theo văn bản chỉ đạo của cấp trên.

- Triển khai các chính sách, quy định pháp lý về thuế, phí nhằm khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng, cung cấp các dịch vụ số theo văn bản chỉ đạo của cấp trên.

b) Phát triển hạ tầng số

- Triển khai thực hiện Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số trên địa bàn huyện theo văn bản chỉ đạo của cấp trên.

- Thực hiện Tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin, chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin thành hạ tầng số ứng dụng công nghệ điện toán đám mây phục vụ kết nối, quản lý các nguồn lực, dữ liệu của cơ quan nhà nước một cách an toàn, linh hoạt, ổn định và hiệu quả theo hướng dẫn của tỉnh.

- Thực hiện phát triển hạ tầng Internet vạn vật (IoT) phục vụ các ứng dụng nghiệp vụ, chuyên ngành trong triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, gắn kết với phát triển đô thị thông minh tại các địa phương theo hướng dẫn của tỉnh.

c) Phát triển nền tảng và hệ thống số

- Triển khai thực hiện các hệ thống đặc thù sử dụng trong phạm vi của huyện để tiết kiệm thời gian, chi phí triển khai, tạo điều kiện kết nối, chia sẻ dữ liệu...

- Triển khai thực hiện ứng dụng trên thiết bị di động hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ, tiện ích trong Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

d) Phát triển dữ liệu số

- Triển khai thực hiện cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ ứng dụng, dịch vụ Chính phủ số, Chính quyền số trong nội bộ của tỉnh; phối hợp thực hiện chia sẻ hiệu quả dữ liệu chuyên ngành của các cơ quan, đơn vị với UBND các xã; ứng dụng dịch vụ dữ liệu trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP); mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật theo hướng dẫn của Tỉnh.

- Triển khai thực hiện kho dữ liệu để lưu trữ dữ liệu điện tử của các công dân khi thực hiện các giao dịch trực tuyến với các cơ quan nhà nước trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC của huyện theo hướng dẫn của Tỉnh.

d) Phát triển ứng dụng, dịch vụ nội bộ

- Triển khai thực hiện hệ thống thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện.

- Thực hiện kết nối, liên thông hệ thống quản lý văn bản và điều hành của huyện với Hệ thống phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi về thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

- Triển khai thực hiện chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo hướng dẫn của Tỉnh.

- Đẩy mạnh việc sử dụng chữ ký số, định danh số, chuyển đổi số và niêm phong điện tử trong xử lý văn bản hành chính, cắt giảm giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ.

- Triển khai thực hiện các hệ thống làm việc tại nhà, từ xa của các cơ quan nhà nước.

- Ứng dụng mạnh mẽ, hiệu quả các công nghệ số mới như điện toán đám mây (Cloud Computing), dữ liệu lớn (Big Data), di động, internet vạn vật (IoT), trí tuệ nhân tạo (AI), chuỗi khối (Blockchain), mạng xã hội và các công nghệ số mới trong xây dựng, triển khai các ứng dụng, dịch vụ Chính quyền điện tử tại các đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện theo hướng dẫn của Tỉnh.

e) Phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp

- Tăng cường triển khai thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích (BCCI).

- Triển khai thực hiện cơ sở dữ liệu về các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh và Cổng tham vấn điện tử theo Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa các

quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 – 2025 theo hướng dẫn của Tỉnh.

- Phối hợp triển khai kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của cơ quan nhà nước theo hướng dẫn của Tỉnh.

- Phối hợp tuyên truyền, hỗ trợ việc ứng dụng thanh toán trực tuyến khi thực hiện TTHC, đa dạng hóa các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để phổ cập, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán điện tử một cách rộng rãi tới tất cả người dân theo hướng dẫn của Tỉnh

7. Công tác chỉ đạo, điều hành, thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính

a) Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, công tác chỉ đạo, điều hành của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã; tạo sự thống nhất, quyết tâm cao giữa cấp ủy Đảng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC; xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

b) Triển khai thực hiện tự đánh giá, chấm điểm để xác định chỉ số cải cách hành chính của huyện nhằm đánh giá thực chất, khách quan, chính xác kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của huyện.

c) Tăng cường các hoạt động kiểm tra việc thực hiện công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND các xã. Nâng cao chất lượng tự kiểm tra công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã nhằm chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính nhà nước.

d) Tiếp tục phát huy hiệu quả công tác tuyên truyền CCHC với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, chú trọng việc phối hợp và sử dụng các phương tiện truyền thông trong việc tuyên truyền, phổ biến về các chương trình CCHC của tỉnh, của huyện nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp dịch vụ công của CBCCVC trong thực thi công vụ; kịp thời phát hiện, biểu dương những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, những sáng kiến thực hiện tốt, có hiệu quả.

d) Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các cơ quan được giao chủ trì các nội dung cải cách hành chính của huyện, từ đó nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác CCHC của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã.

e) Cử cán bộ, công chức, nhân viên Bưu điện thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa của huyện, UBND các xã tham gia các lớp tập huấn về CCHC, cải cách TTHC.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, UBND các xã có trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện có chất lượng, hiệu quả Kế hoạch CCHC năm 2023 của cơ quan, đơn vị, UBND xã (**ban hành trước ngày 15/01/2023**); trong đó phải xác định rõ nội dung, nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu, phân công tổ chức thực hiện và bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ CCHC theo quy định.

2. Phòng Nội vụ có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, UBND xã triển khai thực hiện Kế hoạch này; xây dựng Kế hoạch kiểm tra cụ thể việc triển khai của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã (**thời gian bắt đầu từ Quý II/2023**); tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện và tham mưu UBND huyện báo cáo Sở Nội vụ, UBND tỉnh theo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu./.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của huyện Ia Pa, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã báo cáo về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) để tổng hợp, báo cáo UBND huyện xem xét, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh;
- TT. Huyện ủy; TT. HĐND huyện;
- Ban Tuyên giáo; Ban Dân vận Huyện ủy;
- Ủy ban MTTQVN và các Đoàn thể huyện;
- Các phòng, ban thuộc huyện;
- Công TTĐT huyện;
- UBND các xã;
- Lưu VT, NV.


Huỳnh Văn Trường

Phụ lục

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 30/12/2022 của UBND huyện

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kin h phí
I. Cải cách thể chế								
1	Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, ban hành văn bản QPPL	Triển khai công tác văn bản QPPL đảm bảo kịp thời, phù hợp với quy định pháp luật và tình hình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương	<ul style="list-style-type: none"> - Công tác xây dựng văn bản QPPL - Cập nhật, đăng tải văn bản QPPL trên Cổng thông tin của huyện 	Kế hoạch; Công văn; Báo cáo; Văn bản QPPL được cập nhật đăng tải	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, ban, ngành huyện, UBND các xã	Sau khi có văn bản của Sở Tư Pháp	
	Công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL		Công văn; Báo cáo; các Thông báo kết luận kiểm tra và các văn bản xử lý các vấn đề phát hiện (nếu có)					
	Công văn rà soát và		Công văn;					

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		xử lý văn bản QPPL	Báo cáo					
2	Triển khai đầy đủ, đồng bộ các quy định về theo dõi thi hành pháp luật theo quy định tại Nghị định số 59/2012/ NĐ-CP; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.	Triển khai công tác theo dõi thi hành pháp luật; thực hiện đạt 100%	Hoạt động theo dõi thi hành pháp luật	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch triển khai công tác văn bản QPPL trên địa bàn huyện năm 2023. - Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch. - Các thông báo kết luận kiểm tra và các văn bản xử lý các vấn đề phát hiện (nếu có) 	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, ban, ngành huyện, UBND các xã	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành kế hoạch trước ngày 31/12/2022. - Báo cáo kết quả thực hiện trong Quý IV năm 2023. 	

II. Cải cách thủ tục hành chính

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kin h phí
3	Ban hành Kế hoạch kịp thời.	Ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2023.	Dự thảo Quyết định ban hành kế hoạch Kiểm soát TTHC.	Quyết định ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2023.	Văn phòng HĐND - UBND huyện	Các cơ quan, ban, ngành huyện, UBND các xã	Trước ngày 31/12/2022	
4	Hoàn thành 100% Kế hoạch.	Tổ chức thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2023.	Tổng hợp, hoàn chỉnh báo cáo trình UBND tỉnh ban hành gửi Văn phòng Chính phủ theo quy định.	Báo cáo kết quả thực hiện qua các quý, năm theo quy định.	Văn phòng HĐND - UBND huyện	Các cơ quan, ban, ngành huyện, UBND các xã	Theo Kế hoạch	
5	Hoàn thành 100% Kế hoạch.	Ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trọng tâm năm 2023 và tổ chức thực hiện.	Dự thảo Kế hoạch và tiến hành rà soát, đánh giá TTHC.	Quyết định ban hành Kế hoạch và Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá.	Văn phòng HĐND - UBND huyện	Các cơ quan, ban, ngành huyện, UBND các xã	Ban hành Kế hoạch trước ngày 31/01/2023	
6	Hoàn thành các nhiệm vụ theo lộ trình đã đề ra.	Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ cải cách TTHC theo lộ trình quy định tại	Rà soát và thực hiện các nhiệm vụ theo lộ trình tại các Quyết	Báo cáo kết quả thực hiện qua các	Văn phòng HĐND -	Các cơ quan, ban, ngành huyện, UBND	Theo Kế hoạch	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kin h phí
		Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 29/4/2021 và Quyết định số 602/QĐ-UBND.	định số 258/QĐ-UBND ngày 29/4/2021, Quyết định số 602/QĐ-UBND	quý, năm theo quy định.	UBND huyện	các xã		
7	Hoàn thành các nhiệm vụ theo lộ trình đã đề ra.	Thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06.	Rà soát và thực hiện các nhiệm vụ theo lộ trình tại Kế hoạch số 22/KH-UBND	Báo cáo kết quả thực hiện qua các tháng, quý, năm theo quy định.	Văn phòng HĐND - UBND huyện	Các cơ quan, ban, ngành huyện, UBND các xã	Theo Kế hoạch	
III. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước								
8	Khắc phục triệt để sự trùng lắp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW; Nghị quyết số 19-NQ/TW	Tiếp tục ban hành các văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị theo quy định mới của Trung ương.	UBND huyện ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị.	Quyết định; Tờ trình; báo cáo; văn bản	Các đơn vị liên quan	Phòng Nội vụ	Thực hiện theo hướng dẫn của Sở Nội vụ	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kin h phí
9	Tiếp tục giảm biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2022.	Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế công chức, viên chức theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP; Nghị định số 143/2020/NĐ-CP.	Rà soát, xác định đối tượng tinh giản biên chế theo đúng quy định.	Quyết định; văn bản	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã	Trong năm 2023	
IV. Cải cách công vụ								
10	Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển của huyện.	Tiếp tục triển khai có hiệu quả các văn bản pháp luật về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức,...	Thực hiện đúng theo các quy định của Đảng và Nhà nước.	Quyết định; văn bản	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã	Thường xuyên trong năm	
11	Hoàn thành 100% kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng.	Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn đối với cán bộ, công chức, viên chức; gắn kết công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	Ban hành kịp thời Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2023 của huyện. Triển khai thực hiện và báo cáo kết quả	Quyết định; văn bản	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã	Trong Quý I năm 2023 Trong Quý IV năm	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		với việc bố trí theo vị trí việc làm, chức danh, yêu cầu nhiệm vụ và quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý.	thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2023.		Nội vụ	UBND các xã	2023	
12	Vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức được phê duyệt.	Tiếp tục hoàn thiện vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý theo hướng dẫn của cấp trên	Hoàn thiện bản mô tả vị trí việc làm của cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định	Báo cáo	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã	Sau khi có hướng dẫn của cấp trên	
13	Thực hiện đúng quy định về đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ, lượng hóa các tiêu chí đánh giá.	Thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ, lượng hóa các tiêu chí đánh giá.	Tổng hợp, báo cáo gửi Sở Nội vụ theo quy định.	Báo cáo	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã	Trong tháng 12 năm 2023	
V. Cải cách tài chính công								
14	Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách	Tổng hợp từ các đơn vị kết quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách	Báo cáo tình hình thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách	Báo cáo	Phòng Tài chính- Kế	Các phòng, ban, ngành; UBND các xã;	Trước 31/01/2023	Chi từ định

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kin h phí
	nhiệm về biên chế, tài chính đối với các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.	nhiệm năm 2022 theo quy định.	nhiệm năm 2022 theo quy định.		hoạch	các đơn vị dự toán		mức chi quản lý nhà nước , Đảng , Đoàn thể
	21. Triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP	Quyết định giao tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính và các văn bản giao tự chủ tài chính.	- Quyết định; - Văn bản.	Phòng Tài chính- Kế hoạch	Các phòng, ban, ngành; UBND các xã; các đơn vị dự toán		Trước 31/12/2023	Chi từ định mức chi quản lý nhà nước , Đảng , Đoàn

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
								thứ
VI. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử								
15	Phát triển hạ tầng số.	Thực hiện tầng truyền dẫn đáp ứng nhu cầu triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính phủ số trên địa bàn huyện theo hướng dẫn của Tỉnh	Kế hoạch triển khai thực hiện chuyển đổi IPV6 trong cơ quan nhà nước trên địa bàn tinh Gia Lai giai đoạn 2021 – 2025.	Hạ tầng truyền dẫn đáp ứng nhu cầu triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính phủ số trên địa bàn huyện	Phòng văn hóa – Thông tin; các cơ quan, ban, ngành huyện; UBND các xã		Năm 2023 và các năm tiếp theo	
		Thực hiện hệ thống dữ liệu phục vụ triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính phủ số tại huyện theo hướng dẫn của Tỉnh	Tiếp tục Triển khai, xây dựng các hệ thống dữ liệu phục vụ triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính phủ số tại huyện theo hướng dẫn của Tỉnh	Thực hiện sử dụng Hệ thống dữ liệu phục vụ triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính phủ số tại huyện.	Phòng văn hóa – Thông tin; các cơ quan, ban, ngành huyện; UBND các xã		Năm 2023 và các năm tiếp theo	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kin h phí
16	Phát triển nền tảng và hệ thống số	Thực hiện duy trì Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh và kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP) theo Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam để trao đổi, chia sẻ dữ liệu với các cơ quan bên ngoài. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng (SOC) cho các hệ thống thông tin của tỉnh.	Văn bản triển khai theo hướng dẫn của Tỉnh	Duy trì Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện.	Phòng văn hóa – Thông tin; các cơ quan, ban, ngành huyện; UBND các xã		Năm 2023 và các năm tiếp theo	
		Triển khai thực hiện nền tảng ứng dụng trên thiết bị di động hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ, tiện ích trong Chính quyền	Thực hiện cung cấp việc sử dụng ứng dụng Zalo để triển khai phục vụ công dân, tổ chức tra cứu, theo dõi tình trạng		Phòng văn hóa – Thông tin; các cơ quan, ban,		Năm 2023 và các năm tiếp theo	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		điện tử, Chính phủ số.	giải quyết hồ sơ; đánh giá mức độ hài lòng khi giao dịch với các cơ quan hành chính; gửi phản ánh, kiến nghị qua Zalo; công khai các thông tin công dân, tổ chức quan tâm; tuyên truyền các chủ trương, chính sách... đến công dân, tổ chức; đồng thời tiếp tục nghiên cứu phát triển trên các nền tảng ứng dụng khác.		ngành huyện; UBND các xã			
	Triển khai ứng dụng, dịch vụ nội bộ	Triển khai thực hiện hệ thống thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện.	Triển khai hệ thống quản lý giao việc của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện.	Hệ thống thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, Chủ tịch UBND	Phòng văn hóa – Thông tin; các cơ quan, ban, ngành huyện;	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện	Năm 2023 và các năm tiếp theo	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kin h phí
		Thực hiện kết nối, liên thông hệ thống quản lý văn bản và điều hành của tỉnh với Hệ thống phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi về thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.	Thực hiện kết nối, liên thông hệ thống quản lý văn bản và điều hành của tỉnh với Hệ thống phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi về thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.	huyện.	UBND các xã	Văn phòng HĐND – UBND huyện và các cơ quan, ban, ngành huyện UBND các xã	Năm 2023 và các năm tiếp theo	
		Thực hiện chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp; thực hiện số hóa hồ	Tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp; thực hiện số hóa hồ	80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ	Các cơ quan, ban, ngành huyện, UBND các xã	Phòng Văn hóa – Thông tin; Văn phòng HĐND – UBND huyện; Phòng Nội vụ huyện	Năm 2023 và các năm tiếp theo	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.	sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.	sơ xử lý công việc có nội dung mật).				
		Đẩy mạnh việc sử dụng chữ ký số, định danh số, chuyển đổi số và niêm phong điện tử trong xử lý văn bản hành chính, cắt giảm giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ.	Tiếp tục đẩy mạnh việc sử dụng chữ ký số, định danh số, chuyển đổi số và niêm phong điện tử trong xử lý văn bản hành chính, cắt giảm giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ.	80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).	Các cơ quan, ban, ngành huyện, UBND các xã	Phòng Văn hóa – Thông tin; Văn phòng HĐND – UBND huyện	Năm 2023 và các năm tiếp theo	
		Sử dụng, áp dụng các hệ thống làm việc tại nhà, từ xa của các cơ quan	Tiếp tục tăng cường sử dụng các hệ thống làm việc tại nhà, từ xa	80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và	Các cơ quan, ban,	Phòng Văn hóa - Thông tin	Năm 2023 và các năm tiếp theo	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kin h phí
17		nhà nước.		của các cơ quan nhà nước trên hệ thống Quản lý văn bản và điều hành; một cửa điện tử của các đơn vị, địa phương; họp trực tuyến qua phần mềm của tinh như: https://emeeting.gialai.gov.vn và các phần mềm khác.	60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).	ngành huyện, UBND các xã		
		Ứng dụng mạnh mẽ, hiệu quả các công nghệ số mới như điện toán đám mây (Cloud Computing), dữ liệu lớn (Big Data), di động, internet vạn vật (IoT), trí tuệ nhân tạo (AI), chuỗi khối (Blockchain), mạng xã hội và các công nghệ số mới trong xây dựng, triển khai các ứng dụng, dịch vụ Chính quyền	Văn bản triển khai theo hướng dẫn của Tỉnh	80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung	Các cơ quan, ban, ngành huyện, UBND các xã	Phòng Văn hóa - Thông tin	Năm 2023 và các năm tiếp theo	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		điện tử tại các đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện.		mật).				

VII. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

18	Hoàn thành 100% Kế hoạch tuyên truyền.	Đa dạng các hình thức tuyên truyền.	Ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2023	Kế hoạch	Phòng Nội vụ	Cơ quan, ban, ngành huyện, UBND các xã và các cơ quan, đơn vị liên quan	Ban hành kế hoạch trước 31/12/2022	
			Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch.	Báo cáo	Phòng Nội vụ	Cơ quan, ban, ngành huyện, UBND các xã và các cơ quan, đơn vị liên quan	Lồng ghép trong báo cáo CCHC	
	Kịp thời chấn chỉnh kỷ luật, siết chặt kỷ cương hành chính, nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần, thái độ phục vụ	Kiểm tra từ 30% số cơ quan, đơn vị, địa phương trên lén.	Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2023.	Kế hoạch	Phòng Nội vụ	Các đơn vị: Tư pháp, Văn hóa – Thông tin, Tài nguyên và Môi trường;	Trong Quý I/2023	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kin h phí
19	của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.					Lao động – TB&XH; Văn phòng HĐND- UBND huyện		
		Báo cáo kết quả kiểm tra	Báo cáo	Phòng Nội vụ	Các đơn vị: Tư pháp, Văn hóa – Thông tin, Tài nguyên và Môi trường; Lao động – TB&XH; Văn phòng HĐND- UBND tỉnh	Trong Quý III/2023		